

Số: 683/CISCO-TCHC

Cao Bằng, ngày 24 tháng 4 năm 2024

V/v CBTT Biên bản và Nghị quyết
ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng.

Mã chứng khoán: CBI

Địa chỉ trụ sở chính: Số 052 Kim Đồng, p.Hợp Giang, tp.Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Địa chỉ liên hệ: Km7, QL4A, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Điện thoại: 0206 3953 369

- Fax: 0206 3953 268.

E-mail: gangthepcb@gmail.com

Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty (<https://gtcb.com.vn>) vào ngày 24/4/2024.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản ĐHĐCĐ 2024;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Phương

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP CAO BẰNG

Hôm nay, vào hồi 13 giờ 55 phút ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường tầng 2 - Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng - Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng.

Địa chỉ: Km7, QL4A, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng đã được tiến hành với các nội dung sau:

A. TÊN, ĐỊA CHỈ, TRỤ SỞ CHÍNH, MÃ SỐ DOANH NGHIỆP

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng.

2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 052, phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

3. Mã số Doanh nghiệp: 4800162247 do phòng Đăng ký kinh doanh, Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng cấp lần đầu ngày 18/10/2006, thay đổi lần thứ 10 ngày 10/6/2022.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự

1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 28/3/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam xác nhận.

2. Các ông/bà là thành viên HĐQT, thành viên BKS; Ban Giám đốc, Kế toán trưởng/Người phụ trách công tác Tài chính Kế toán Công ty và Thư ký Công ty.

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

1. Đại hội nghe ông Đào Ngọc Minh - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông thay mặt cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

- Theo Danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/3/2024 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, số cổ đông của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng là 418 cổ đông đại diện cho 43.006.366 cổ phần của Công ty có quyền biểu quyết theo xác nhận.

- Tính đến thời điểm 13h55' ngày 24/4/2024, số cổ đông và người được ủy quyền đại diện cổ đông tham dự Đại hội là 05 người, đại diện cho 39.030.019 cổ phần, đạt tỷ lệ 90,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông có mặt đều có đủ tư cách tham dự Đại hội.

2. Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều lệ của Công ty và các văn bản hướng dẫn thi hành, ĐHCĐ thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

C. NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

(1) Báo cáo kết quả SXKD, ĐTXD năm 2023 và Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2024.

(2) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2024.

(3) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

(4) Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

(5) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

(6) Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

(7) Tờ trình Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024.

(8) Tờ trình thông qua Hợp đồng kinh tế mua/bán phôi thép năm 2024-2025 với Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

(9) Tờ trình Thông qua Hợp đồng kinh tế mua/bán than cốc năm 2024-2025 với Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

(10) Thực hiện miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

(11) Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

D. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Phần khai mạc đại hội

1. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Phó giám đốc Công ty thay mặt cho Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và trình bày Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.

2. Theo quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức Đại hội, Ông Bùi Tiến Hải - Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội.

3. Ông Bùi Tiến Hải mời ông Nguyễn Văn Phương - TV HĐQT - Giám đốc Công ty cùng tham gia làm đồng Chủ tọa Đại hội.

4. Ông Bùi Tiến Hải - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa Đại hội đề nghị các cổ đông tham dự Đại hội cho ý kiến biểu quyết đối với Quy chế tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (có văn bản trình tại Đại hội).

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết thông qua chương trình Đại hội.

5. Ông Bùi Tiến Hải - Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội và đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua gồm:

5.1. Thành phần Ban thư ký:

- Ông Nông Đình Nghĩa - Phó phòng KHVT - Trưởng ban;

- Bà Nguyễn Ngọc Linh - CV phòng TCHC - Thành viên.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100 % số phiếu có quyền biểu quyết thông qua Ban thư ký Đại hội.

5.2. Thành phần Ban kiểm phiếu:

(1) Ông Thân Văn Tùng - TP Đầu tư Xây dựng Trưởng ban;

(2) Ông Vũ Duy Tín - TP Kế hoạch Vật tư Thành viên;

(3) Bà Nguyễn Hoài Linh - CV phòng TCHC Thành viên;

(4) Bà Nguyễn Thị Huệ - CV phòng KHVT

Thành viên;

(5) Ông Lê Bảo Trung - CV phòng TCHC

Thành viên;

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu Đại hội.

6. Ông Bùi Tiến Hải - Chủ tọa Đại hội đề nghị Đại hội biểu quyết Chương trình Đại hội bằng thẻ biểu quyết (*chương trình đã được công bố thông tin về tài liệu Đại hội theo quy định*).

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.

II. Nội dung chính Đại hội

1. Báo cáo kết quả SXKD, ĐTXD năm 2023 và Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2024 của Công ty CP Gang thép Cao Bằng. *(Có báo cáo trình tại Đại hội)*

Ông Nguyễn Văn Phương - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày Báo cáo kết quả SXKD, ĐTXD năm 2023 và Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2024 của Công ty CP Gang thép Cao Bằng.

2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2024.

Ông Bùi Tiến Hải - Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày Báo cáo số 525/BC-CISCO ngày 03/4/2024 về Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2024 *(có báo cáo trình tại Đại hội)*.

3. (i) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024; (ii) Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Ông Hoàng Văn Sáng – Trưởng Ban kiểm soát Công ty thay mặt Ban kiểm soát trình bày các Báo cáo và Tờ trình:

(i) Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 03/4/2024 về việc Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 *(có báo cáo trình tại Đại hội)*.

(ii) Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 03/4/2024 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 *(có văn bản trình tại Đại hội)*.

4. (i) Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; (ii) Phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024; (iii) Chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2023 và Kế hoạch năm 2024; (iv) Hợp đồng kinh tế mua/bán phôi thép năm 2024-2025 với Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP; (v) Ủy quyền Tổng Công ty Khoáng sản TKV-CTCP đứng ra mua sắm Than cốc luyện kim và bán lại nguyên giá cho Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng giai đoạn 2024-2025.

Ông Nguyễn Văn Phương - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày các Tờ trình:

(i) Tờ trình số 526/TTr-CISCO ngày 03/4/2024 về việc thông qua BC tài chính năm 2023 đã được kiểm toán *(nội dung này đã được đăng tải tại Website Công ty)*.

(ii) Tờ trình số 527/TTr-CISCO ngày 03/4/2024 về việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 *(có văn bản trình tại Đại hội)*.

(iii) Tờ trình số 528/TTr-CISCO ngày 03/4/2024 về việc chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024 *(có văn bản trình tại Đại hội)*.

(iv) Tờ trình số 529/TTr-CISCO ngày 03/4/2024 về việc thông qua Hợp đồng Kinh tế mua/bán phôi thép năm 2024-2025 với Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP *(có văn bản trình tại Đại hội)*.

(v) Tờ trình số 530/TTr-CISCO ngày 03/4/2024 về việc thông qua Hợp đồng kinh tế mua/bán than cốc năm 2024-2025 với Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP (có văn bản trình tại Đại hội).

5. Thực hiện miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

5.1. Ông Nguyễn Văn Phương - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty thay mặt Đoàn Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình số 531/TTr-CISCO ngày 03/4/2024 về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

- Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 đối với ông Bùi Tiến Hải, kết quả 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

5.2. Ông Bùi Tiến Hải - Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình số 655/TTr-CISCO ngày 19/4/2024 về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 Công ty CP Gang thép Cao Bằng.

- Số lượng bầu bổ sung: 01 người;

- Danh sách ứng viên bầu bổ sung: Ông Ngô Quốc Trung – Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP, người đại diện phần vốn của Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP tại Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng.

- Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Danh sách ứng viên bầu cử thành viên HĐQT, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027, kết quả 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

- Ban kiểm phiếu đã hướng dẫn Cổ đông thực hiện quyền bầu cử. Đại hội đã tiến hành thủ tục bỏ phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.

6. Đại hội đã tiến hành thảo luận (từ mục 1 đến mục 4 tại II):

Các cổ đông thảo luận, đóng góp ý kiến về các nội dung được trình bày tại Đại hội. Các ý kiến tập trung vào các nhóm nội dung sau:

- Trách nhiệm của HĐQT trong việc chuyển giao công việc của Chủ tịch HĐQT cần có những nội dung tổng quan về hoạch định, giải pháp, giải quyết những thách thức khó khăn trong thời gian tới.

- Công ty chưa có kế hoạch dài hạn về nguyên liệu, về tài chính sẽ gặp rất khó khăn trong việc chủ động nguồn nguyên liệu đầu vào, khó khăn về tài chính, về chủ động kiểm soát công nghệ.

- Công ty cần đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, nghiên cứu mở rộng thị trường.

- Công ty cần có lộ trình tự chủ tài chính.

- Bổ sung vào phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2024: chỉ đạo xây dựng kế hoạch dài hạn 5 năm, bao gồm các nội dung trên và thêm nội dung triển khai Khu Bắc mỏ Nà Rạ, kế hoạch phát triển chuỗi sản phẩm.

- Ban điều hành cập nhật kết quả SXKD quý I.2024 và ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024.

- Các thủ tục đóng cửa mỏ Khu Nam cần thực hiện những nội dung cụ thể?
- Về hạn mức tài chính của Vimico hỗ trợ công ty là bao nhiêu?
- Về tiến độ khai thác Khu Bắc vào tháng 01/2026 là chậm, Công ty cần có giải pháp đẩy nhanh tiến độ.

Chủ tọa Đại hội đã tiếp thu các ý kiến của Cổ đông và tiến hành giải đáp trực tiếp tại Đại hội, sau khi nghe các ý kiến giải đáp, trao đổi của Chủ tọa Đại hội các Cổ đông không có ý kiến gì thêm.

7. Đại hội tiến hành biểu quyết bằng thẻ biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình (từ mục 1 đến mục 4 tại II)

Sau phần thảo luận, dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa, Ông Bùi Tiến Hải đề nghị Đại hội tiến hành biểu quyết bằng thẻ biểu quyết theo từng nội dung đã được quy định tại Chương trình Đại hội. Ban kiểm phiếu đã tiến hành làm việc.

(1) Thông qua Báo cáo kết quả SXKD, ĐTXD năm 2023, Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2024 của Công ty CP Gang thép Cao Bằng.

- * Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết
- * Tỷ lệ biểu quyết:
 - + Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - + Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - + Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

(2) Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2024 (Sau khi đã bổ sung nội dung xây dựng kế hoạch dài hạn).

- * Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết
- * Tỷ lệ biểu quyết:
 - + Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - + Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

(3) Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

(4) Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

(5) Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

(6) Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024. (Theo ý kiến của cổ đông Vimico tại công văn số: 884/VIMICO-QTK ngày 16/4/2024).

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

(7) Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

(8) Thông qua chủ trương mua/bán phôi thép năm 2024-2025 với Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 16.434.599 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 16.434.599 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 16.434.599 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

(9) Thông qua chủ trương mua/bán than cốc năm 2024-2025 với Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 16.434.599 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 16.434.599 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 16.434.599 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/16.434.599 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

8. Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.

Ông Thân Văn Tùng – Trưởng Ban kiểm phiếu lên báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu bầu cử tại Đại hội (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

9. Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

Ông Ngô Quốc Trung, có số phiếu bầu: 28.241.793 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 72,36% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Căn cứ kết quả kiểm phiếu bầu cử và Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua, Ông Ngô Quốc Trung - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP đã trúng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng nhiệm kỳ 2022-2027.

10. Các nội dung được Đại hội thông qua:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều lệ của Công ty và Quy chế tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Căn cứ kết quả ghi tại Biên bản kiểm phiếu/thẻ biểu quyết. Chủ tọa Đại hội kết luận những vấn đề đã được Đại hội thông qua.

10.1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD, ĐTXD năm 2023 và Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2024 của Công ty CP Gang thép Cao Bằng, với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

(1) Kết quả thực hiện chỉ tiêu SXKD, ĐTXD chủ yếu năm 2023:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	So sánh (%)
1	Doanh thu	Tr.đồng	3.413.360	2.617.636	76,6
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	47.771	1.388	2,9

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	So sánh (%)
3	Nộp ngân sách	Tr.đồng	91.058	38.981	42,8
4	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đồng	112.801	93.568	82,9
5	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/thg	11,75	10,13	86,2
6	Phôi thép sản xuất	Tấn	220.000	206.552	93,8
7	Phôi thép tiêu thụ	Tấn	230.000	193.058	83,9
8	Giá trị Đầu tư xây dựng	Tr.đồng	24.600	13.765	55,9

(2) Chỉ tiêu Kế hoạch SXKD, ĐTXD chủ yếu năm 2024:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So sánh (%)
1	Doanh thu	Tr.đồng	2.617.636	3.056.958	117
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	1.388	5.012	361
3	Nộp ngân sách	Tr.đồng	35.666	69.546	195
4	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đồng	93.568	100.441	107
5	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/thg	10,13	10,46	103
6	Phôi thép sản xuất	Tấn	206.552	205.000	99
7	Phôi thép tiêu thụ	Tấn	193.058	220.000	114
8	Giá trị Đầu tư xây dựng	Tr.đồng	13.765	8.273	60
9	Triển khai khai thác khu Bắc mỏ sắt Nà Rạ	Tr.đồng		207.927	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tế, biến động giá cả của thị trường chủ động điều chỉnh kế hoạch phù hợp nhằm đảm bảo được mục tiêu kế hoạch lợi nhuận, duy trì sản xuất ổn định, bảo toàn và phát triển vốn.

10.2. Thông qua Báo cáo số 525/BC-CISCO ngày 03/4/2024 về Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2024 (đã bổ sung nội dung xây dựng kế hoạch dài hạn).

10.3. Thông qua Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 03/4/2024 về việc Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

10.4. Thông qua Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 03/4/2024 việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

10.5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

10.6. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2023: 1,388 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2023: 8,597 tỷ đồng
- Lợi nhuận phân phối kỳ này: 1,388 tỷ đồng

+ Trích quỹ khen thưởng: 0,388 tỷ đồng

+ Trích quỹ phúc lợi: 1,0 tỷ đồng

Theo kế hoạch trình thông qua, dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty là 5,012 tỷ đồng. Năm 2024 Công ty không chia cổ tức, chỉ trích lập một phần lợi nhuận sau thuế các quỹ, phần còn lại toàn bộ lợi nhuận dùng để thực hiện duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh khu Bắc mỏ sắt Nà Rua.

10.7. Thông qua Tờ trình số 528/TTr-CISCO ngày 03/4/2024 về việc chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024.

(1). Thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023:

Thù lao của Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, Trưởng BKS, TV Ban KS không chuyên trách chi trả bằng 20% mức tiền lương thực hiện của người quản lý Công ty chuyên trách:

TT	Chức danh	Mức tiền lương xác định thù lao thực hiện đồng/ng/tháng	Tỷ lệ	Số người	Tiền thù lao (đ/người/th)	Tiền thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	20%	01	7.200.000	86.400.000
2	Thành viên HĐQT	30.000.000	20%	04	6.000.000	288.000.000
3	Trưởng BKS	30.000.000	20%	01	6.000.000	72.000.000
4	Thành viên BKS	28.000.000	20%	02	5.600.000	134.400.000
	Cộng			08		580.800.000

(2). Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2024:

Thù lao của Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, Trưởng BKS, TV Ban KS không chuyên trách tạm tính bằng 20% mức tiền lương kế hoạch của người quản lý Công ty chuyên trách:

TT	Chức danh	Mức tiền lương xác định thù lao kế hoạch đồng/ng/tháng	Tỷ lệ	Số người	Tiền thù lao (đ/người/th)	Tiền thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	20%	01	7.200.000	86.400.000
2	Thành viên HĐQT	30.000.000	20%	04	6.000.000	288.000.000
3	Trưởng BKS	30.000.000	20%	01	6.000.000	72.000.000
4	Thành viên BKS	28.000.000	20%	02	5.600.000	134.400.000
	Cộng			08		580.800.000

Mức thù lao trên chỉ là dự kiến, mức thực tế chi trả cho HĐQT và BKS sẽ được xác định dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

10.8. Thông qua chủ trương mua/bán toàn bộ sản lượng phôi thép sản xuất năm 2024-2025 với Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: (i) Phê duyệt hợp đồng mẫu; (ii) Phê duyệt quy trình thực hiện, kế hoạch và phương thức tiêu thụ sản phẩm để làm cơ sở ký kết Hợp đồng kinh tế mua bán phôi thép năm 2024-2025 với Tổng Công ty Khoáng sản TKV-CTCP phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty, quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

10.9. Thông qua chủ trương mua/bán than cốc năm 2024-2025 với Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: (i) Phê duyệt hợp đồng mẫu (ii) Phê duyệt Quy trình thực hiện, kế hoạch và phương thức mua sắm cụ thể để làm cơ sở ký kết Hợp đồng kinh tế mua bán than cốc năm 2024-2025 với Tổng Công ty Khoáng sản TKV-CTCP phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty, quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

10.10. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 Công ty đối với ông Bùi Tiến Hải.

10.11. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Theo kết quả kiểm phiếu bầu cử, Ông Ngô Quốc Trung – Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP - Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP tại Công ty trúng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng nhiệm kỳ 2022-2027.

11. Thông qua biên bản đại hội

11.1. Ông Nông Đình Nghĩa - Thay mặt Ban thư ký trình bày trước Đại hội toàn văn dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

11.2. Ông Bùi Tiến Hải - Chủ tọa Đại hội đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết với nội dung dự thảo Biên bản Đại hội.

- Ý kiến thảo luận về Biên bản Đại hội: Không có

11.3. Ông Bùi Tiến Hải - Chủ tọa Đại hội đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

+ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 39.030.019 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/39.030.019 phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành thông qua Biên bản Đại hội.

12. Bế mạc đại hội

Ông Bùi Tiến Hải - Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng.

Toàn văn biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty đã được biểu quyết thông qua với sự chấp thuận của 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 17 giờ 20 phút ngày 24 tháng 4 năm 2024 ngay sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản Đại hội được lập thành 05 bản có giá trị pháp lý như nhau và được công bố thông tin theo quy định của Pháp luật hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bế mạc lúc 17 giờ 25 phút ngày 24 tháng 4 năm 2024./.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Nông Đình Nghĩa

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐHĐCĐ
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Bùi Tiến Hải

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP CAO BẰNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng sửa đổi, bổ sung lần thứ tư được ban hành kèm theo Quyết định số 856/QĐ-GTCB ngày 21/7/2021 của Hội đồng quản trị Công ty CP Gang thép Cao Bằng;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng ngày 24 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD, ĐTXD năm 2023 và Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2024 của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng, với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu SXKD, ĐTXD chủ yếu năm 2023:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	So sánh (%)
1	Doanh thu	Tr.đồng	3.413.360	2.617.636	76,6
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	47.771	1.388	2,9
3	Nộp ngân sách	Tr.đồng	91.058	38.981	42,8
4	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đồng	112.801	93.568	82,9
5	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/thg	11,75	10,13	86,2
6	Phôi thép sản xuất	Tấn	220.000	206.552	93,8
7	Phôi thép tiêu thụ	Tấn	230.000	193.058	83,9
8	Giá trị Đầu tư xây dựng	Tr.đồng	24.600	13.765	55,9

2. Chỉ tiêu Kế hoạch SXKD, ĐTXD chủ yếu năm 2024:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So sánh (%)
1	Doanh thu	Tr.đồng	2.617.636	3.056.958	117
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	1.388	5.012	361
3	Nộp ngân sách	Tr.đồng	35.666	69.546	195
4	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đồng	93.568	100.441	107
5	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/thg	10,13	10,46	103
6	Phôi thép sản xuất	Tấn	206.552	205.000	99
7	Phôi thép tiêu thụ	Tấn	193.058	220.000	114
8	Giá trị Đầu tư xây dựng	Tr.đồng	13.765	8.273	60
9	Triển khai khai thác khu Bắc mỏ sắt Nà Rạ	Tr.đồng		207.927	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tế, biến động giá cả của thị trường chủ động điều chỉnh kế hoạch phù hợp nhằm đảm bảo được mục tiêu kế hoạch lợi nhuận, duy trì sản xuất ổn định, bảo toàn và phát triển vốn.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2024.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

Điều 4. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát làm đầu mối phối hợp với Công ty lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024. (Có bảng phân phối lợi nhuận kèm theo)

- Lợi nhuận sau thuế năm 2023: 1,388 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2023: 8,597 tỷ đồng
- Lợi nhuận phân phối kỳ này: 1,388 tỷ đồng
 - + Trích quỹ khen thưởng: 0,388 tỷ đồng
 - + Trích quỹ phúc lợi: 1,0 tỷ đồng

Theo kế hoạch trình thông qua, dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty là 5,012 tỷ đồng. Năm 2024 Công ty không chia cổ tức, chỉ trích lập một phần lợi nhuận sau thuế các quỹ, phần còn lại toàn bộ lợi nhuận dùng để thực hiện duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh khu Bắc mỏ sắt Nà Rạ.

Điều 7. Thông qua việc thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

6.1. Thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023:

Thù lao của Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, Trưởng BKS, TV Ban KS không chuyên trách chi trả bằng 20% mức tiền lương thực hiện của người quản lý Công ty chuyên trách:



TT	Chức danh	Mức tiền lương xác định thù lao thực hiện đồng/ng/tháng	Tỷ lệ	Số người	Tiền thù lao (đ/người/th)	Tiền thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	20%	01	7.200.000	86.400.000
2	Thành viên HĐQT	30.000.000	20%	04	6.000.000	288.000.000
3	Trưởng BKS	30.000.000	20%	01	6.000.000	72.000.000
4	Thành viên BKS	28.000.000	20%	02	5.600.000	134.400.000
	Cộng			08		580.800.000

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2024:

Thù lao của Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, Trưởng BKS, TV Ban KS không chuyên trách tạm tính bằng 20% mức tiền lương kế hoạch của người quản lý Công ty chuyên trách:

TT	Chức danh	Mức tiền lương xác định thù lao kế hoạch đồng/ng/tháng	Tỷ lệ	Số người	Tiền thù lao (đ/người/th)	Tiền thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	20%	01	7.200.000	86.400.000
2	Thành viên HĐQT	30.000.000	20%	04	6.000.000	288.000.000
3	Trưởng BKS	30.000.000	20%	01	6.000.000	72.000.000
4	Thành viên BKS	28.000.000	20%	02	5.600.000	134.400.000
	Cộng			08		580.800.000

Mức thù lao trên chỉ là dự kiến, mức thực tế chi trả cho HĐQT và BKS sẽ được xác định dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Điều 8. Thông qua chủ trương mua/bán phôi thép năm 2024-2025 với Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: (i) Phê duyệt hợp đồng mẫu; (ii) Phê duyệt quy trình thực hiện, kế hoạch và phương thức tiêu thụ sản phẩm để làm cơ sở ký kết Hợp đồng kinh tế mua bán phôi thép năm 2024-2025 với Tổng Công ty Khoáng sản TKV-CTCP phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty, quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Điều 9. Thông qua chủ trương mua/bán than cốc năm 2024-2025 với Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: (i) Phê duyệt hợp đồng mẫu; (ii) Phê duyệt Quy trình thực hiện, kế hoạch và phương thức mua sắm cụ thể để làm cơ sở ký kết Hợp đồng kinh tế mua bán than cốc năm 2024-2025 với Tổng Công ty Khoáng sản TKV-CTCP phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty, quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.



Điều 10. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 đối với Ông Bùi Tiến Hải.

Điều 11. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

Theo kết quả kiểm phiếu bầu cử, Ông Ngô Quốc Trung – Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP – Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP tại Công ty trúng cử thành viên HĐQT Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng nhiệm kỳ 2022-2027.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể Cổ đông Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (website);
- UBCKNN, HNX (b/c);
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Bùi Tiến Hải

